

Số: 841 /TB-DCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2026

**ANNOUNCEMENT ON NOMINATING COMPETING TEAMS FOR THE 2026
EURÉKA STUDENT SCIENTIFIC RESEARCH AWARD**

THÔNG BÁO

**V/v cử các đội thi tham gia Giải thưởng
Sinh viên nghiên cứu khoa học - Euréka năm 2026**

Căn cứ Kế hoạch số 6082/KHLT/TĐTN-ĐHQG-SKHCN ngày 25 tháng 06 năm 2026 của Thành Đoàn - Đại học Quốc gia - Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học - Euréka lần thứ 28 năm 2026.

Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các đơn vị triển khai nội dung thông báo đến sinh viên, giảng viên hướng dẫn và hỗ trợ các đội thi tham gia Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học - Euréka năm 2026, cụ như sau:

1. Mục đích

Nhằm tăng cường và thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo của sinh viên và kiến tạo môi trường cho sinh viên Nhà trường giao lưu, học hỏi, trao đổi học thuật qua đó kết nối cộng đồng và phát huy năng lực tư duy sáng tạo, tích cực chủ động trong học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên, góp phần lan tỏa và ứng dụng kiến thức trong Nhà trường giải quyết vấn đề thực tiễn cuộc sống, phát triển đất nước.

2. Yêu cầu

- Các đề tài tham gia phải tuân thủ đúng Thể lệ của Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học - Euréka; đảm bảo tiến độ, thời gian theo Kế hoạch tổ chức của Giải thưởng.
- Đảm bảo tính trung thực trong nghiên cứu và kết quả công bố.
- Các đội được cử tham dự có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và nộp hồ sơ đúng thời gian quy định.

3. Số lượng đề tài các lĩnh vực (danh sách đính kèm)

Stt	Lĩnh vực	Số lượng đề tài
1	Kinh tế	10
2	Công nghệ thực phẩm	10
3	Công nghệ thông tin	10
4	Kỹ thuật Công nghệ	9
5	Khoa học Xã hội	9
6	Văn hóa - Nghệ thuật	9
7	Hóa học	8
8	Hành chính - Pháp lý	7
9	Khoa học Nông nghiệp	6
10	Khoa học Giáo dục	5
11	Tài nguyên và môi trường	4
12	Sinh học	3
Tổng cộng:		90



4. Hồ sơ đăng ký

- Phiếu đăng ký công trình tham dự Giải thưởng của tác giả hay nhóm tác giả công trình có dân hình 3x4 hoặc chèn ảnh in màu (nộp bản in theo mẫu M01);
- Căn cước công dân không cần công chứng của tác giả, nhóm tác giả (nếu là nhóm tác giả, photo CMND của tất cả thành viên trong nhóm);
- Báo cáo đề tài công trình nghiên cứu (nộp file mềm);
- Poster giới thiệu công trình nghiên cứu theo kích thước 0,8m x 1,3m (khổ dọc) để phục vụ công tác truyền thông và tham gia các hoạt động bình chọn đề tài. File poster thí sinh **không cần chèn tên giải thưởng hoặc logo giải thưởng**, nội dung và hình thức poster thí sinh thiết kế tự do (nộp file mềm).

5. Tiến độ thực hiện

Stt	Thời gian	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1	7/7/2026	Thông báo cử các đội thi tham gia Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học - Euréka lần thứ 28 năm 2026	P. KHCN	Các đề tài có trong danh sách đính kèm
2	7/7/2026 - 10/9/2026	- Các tác giả/nhóm tác giả hoàn thiện hồ sơ đăng ký. - Nộp hồ về phòng Khoa học Công nghệ trước 16h30 ngày 10/9/2026 .	Các khoa, Giảng viên hướng dẫn, Sinh viên	Bản cứng nộp về P. KHCN (C.101) File mềm gửi về email: namdnh@huit.edu.vn
3	11/9/2026 - 25/9/2026	Tổng hợp hồ sơ và đăng ký trên hệ thống của Giải thưởng.	P. KHCN	

Thông tin chi tiết xin liên hệ Đặng Nguyễn Hoài Nam, email: namdnh@huit.edu.vn, điện thoại: 0375 474 842.

Nơi nhận:

- Các Khoa đào tạo;
- Lưu: VT, P.KHCN.



Tài liệu đính kèm



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Lê Thị Hồng Ánh





BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ TÀI THAM GIA GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC EURÉKA LẦN THỨ 28 NĂM 2026

(Đính kèm Thông báo số 841/TB-DCT ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Tên đề tài	Sinh viên/ nhóm sinh viên	Giảng viên hướng dẫn	Khoa	Lĩnh vực	Ghi chú
1	Xây dựng bộ dữ liệu VIRES-HOTELABSA cho bài toán phân tích cảm xúc theo khía cạnh	Nguyễn Hữu Thắng, Đoàn Tấn Minh Tân	TS. Nguyễn Hồng Vũ, CN. Nguyễn Thị Hồng Quyên	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	
2	Xây dựng mô hình chọn đặc trưng gene tối ưu bằng thuật toán lai Red-billed Blue Magpie Optimizer (RBMO) và Secretary Bird Optimization Algorithm (SBOA) trong hệ thống hỗ trợ chẩn đoán sớm ung thư máu	Phùng Thị Ly, Lê Hoàng Minh Nhật, Bạch Ngọc Vy	ThS. Nguyễn Hải Yến, ThS. Nguyễn Thế Hữu	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	
3	Nghiên cứu tối ưu hóa bố trí tua-bin gió sử dụng thuật toán lai ghép FTTA-KOA với cơ chế tìm kiếm cục bộ và học đối lập động	Phùng Thị Như Ý, Nguyễn Thị Mỹ Duyên, Trần Đình Hải Nguyên	ThS. Đinh Nguyễn Trọng Nghĩa, ThS. Nguyễn Thị Thùy Trang	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	
4	Hệ thống chẩn đoán bệnh cây trồng tích hợp Neuro-symbolic và Đồ thị tri thức	Nguyễn Đình Lộc, Nguyễn Tùng Anh, Nguyễn Viết Hoàng Anh	TS. Nguyễn Thị Định	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	
5	Phát triển hệ thống Web-App hỗ trợ tìm việc thông minh cho sinh viên dựa trên học máy và xử lý ngôn ngữ tự nhiên	Hoàng Ngọc Khang, Tăng Hữu Minh, Lê Minh Tiến, Nguyễn Thanh Tùng	TS. Nguyễn Thị Bích Ngân	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	
6	Xây dựng hệ thống số hóa và tra cứu hồ sơ đất đai thông minh	Lương Liêm Phong, Văn Trọng Dương, Trần Thị Yến Nhi	TS. Huỳnh Thái Học	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	
7	Nghiên cứu xây dựng và đánh giá hệ thống AI đàm thoại tiếng Việt thời gian thực trên môi trường cục bộ	Ngô Tấn Đạt, Trần Tấn Phát, Hoàng Xuân Phi Long, Đỗ Đăng Hiếu Trung	TS. Nguyễn Hồng Vũ, ThS. Vũ Phú Lộc	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	
8	Phân loại cảm xúc văn bản tiếng Việt bằng phương pháp TNG Hybrid Stacking tích hợp cơ chế Attention	Nguyễn Ngọc Thắng	ThS. Trần Đình Toàn	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	
9	Nghiên cứu ứng dụng thuật toán lai ghép tuần tự TGA-SMA tối ưu hóa trọng số đánh giá nguy cơ cháy rừng tỉnh Lâm Đồng dựa trên dữ liệu khí tượng và ảnh vệ tinh Landsat 8/9	Trần Đình Hải Nguyên, Nguyễn Cao Mạnh Hùng, Nguyễn Đình Đức	ThS. Phan Thị Ngọc Mai, ThS. Đinh Nguyễn Trọng Nghĩa	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	
10	Nghiên cứu và phát triển ứng dụng chú thích hình ảnh sử dụng Knowledge Graph hướng đến hỗ trợ người khiếm thị	Hà Huỳnh Ánh Ngân, Bùi Lâm Hoàng Phú, Lâm Minh Sâm	TS. Nguyễn Thị Định	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	

11	Nghiên cứu các đặc tính màng phủ kép Chitosan - Alginate và ứng dụng trong bảo quản quả xoài (<i>Mangifera indica</i> L.)	Nguyễn Hữu Hòa, Huỳnh Ngọc Anh Thư, Hà Phạm Kim Tuyền	ThS. Liêu Mỹ Đông	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	
12	Ứng dụng kỹ thuật vi sóng và enzyme trong sản xuất tinh bột kháng từ khoai lang tím (<i>Ipomoea batatas</i> L.)	Nguyễn Minh Nguyệt	TS. Huỳnh Thị Lê Dung, ThS. Trần Chí Hải	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	
13	Nghiên cứu tạo phức bao giữa acid folic/ β -cyclodextrin và ứng dụng trong công nghệ thực phẩm	Tiêu Kim Yến, Nguyễn Lê Thiên Nga, Phạm Thị Thanh Ngân, Nguyễn Huỳnh Thanh Thảo, Phạm Hồng Cẩm	TS. Trần Thị Hồng Cẩm	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	
14	Nghiên cứu nâng cao hoạt tính sinh học của polysaccharide từ rong <i>Ceratophyllum submersum</i> bằng các phương pháp khác nhau	Trịnh Thị Bích Huyền, Trần Khánh Linh, Trần Thảo Vân Trọng, Nguyễn Hoàn Phương Thùy, Nguyễn Châu Yến Nhi	TS. Hoàng Thị Ngọc Nhon ThS. Nguyễn Thị Thu Huyền	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	
15	Ứng dụng phương pháp chiết xuất xanh trong trích ly anthocyanins và polyphenol từ vỏ măng cụt	Nguyễn Hoàng Anh, Lê Hoàng Huyền, Nguyễn Thị Phương Thảo, Huỳnh Anh Khôi	TS. Nguyễn Văn Anh	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	
16	Nghiên cứu thu nhận, xác định thành phần và đánh giá chất lượng dầu hạt dổi (<i>Michelia tonkinensis</i>)	Huỳnh Hà Bảo Ngọc, Lê Đỗ Quyên, Hoàng Thị Kim Oanh, Võ Ngọc Yến Oanh	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Như	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	
17	Nghiên cứu ứng dụng kết hợp plasma lạnh, màng bao lô hội - chitosan trong bảo quản chuối	Lã Thị Yến Linh, Lã Xuân Lâm, Võ Thanh Huy	PGS.TS. Phan Thị Kim Liên, ThS. Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ thực phẩm	
18	Nghiên cứu quy trình trích ly flavonoid từ vỏ và hạt bơ bằng phương pháp dung môi	Trần Huỳnh Bảo Trân, Lê Ngọc Như Tâm, Nguyễn Thị Cẩm Vân, Võ Hoàng Nhật Yến, Dương Thị Cẩm Ly	TS. Phạm Văn Thịnh, ThS. Trần Thị Thu Hương	Du lịch và Ẩm thực	Công nghệ thực phẩm	
19	Tối ưu công thức sữa hạt điều kết hợp gạo lứt và cải thiện hương vị bằng enzyme tự nhiên từ nước ép dứa	Nguyễn Ngọc Minh Thư, Huỳnh Kim Phụng, Võ Minh Phú, Lê Hoàng Lam	ThS. Đặng Thủy Mùi	Du lịch và Ẩm thực	Công nghệ thực phẩm	
20	Nghiên cứu quy trình tạo chả lụa chay bổ sung bột xơ mít từ giống mít Thái Chiang Rai	Phan Nhựt Huy, Nguyễn Thị Anh Thư	ThS. Trần Thị Phương Kiều	Du lịch và Ẩm thực	Công nghệ thực phẩm	
21	Pháp luật hiện hành về phòng, chống công nghệ giả mạo bằng trí tuệ nhân tạo (Deepfake) trong bối cảnh chuyển đổi số tại Việt Nam	Nguyễn Kim Ngân, Trần Nguyễn Nhật Uyên, Trương Hoàng Thy Phương, Vũ Thùy Trang, Trần Thị Khánh Ngọc	PGS.TS. Hồ Xuân Thắng	Luật	Hành chính - Pháp lý	
22	Tội sản xuất, buôn bán hàng giả theo quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh	Cao Hạnh Nhi, Nguyễn Đức Kiên, Nguyễn Thiên Thư	ThS. Nguyễn Thị Dung, ThS. Lê Thị Đào	Luật	Hành chính - Pháp lý	
23	Pháp luật về Tài sản số của một số nước trên thế giới và kinh nghiệm cho Việt Nam	Nguyễn Lê Thành Phát, Nguyễn Minh Nhật, Hoàng Anh Minh	PGS.TS. Hồ Xuân Thắng	Luật	Hành chính - Pháp lý	

24	Trách nhiệm thanh toán nợ của doanh nghiệp đối với hàng hoá, dịch vụ trong hoạt động thương mại theo pháp luật Việt Nam	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như, Phan Ngọc Như Quỳnh	TS. Lương Khải Ân	Luật	Hành chính - Pháp lý	
25	Phòng ngừa tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Phạm Trần Hiểu Lam, Tô Bảo Trâm, Nguyễn Thu Hậu, Dương Thị Huyền Trân, Nguyễn Phi Hùng	TS. Lê Thị Minh Thư, TS. Hà Thị Hồng Thắm	Luật	Hành chính - Pháp lý	
26	Phòng, chống tội sản xuất, buôn bán hàng giả ở Việt Nam hiện nay	Bùi Thị Nhật Linh, Nguyễn Trần Khánh Linh, Đặng Ngọc Trâm, Bùi Nguyễn Lê Thi	TS. Lê Thị Minh Thư	Luật	Hành chính - Pháp lý	
27	Quyền được chết ở một số quốc gia trên thế giới và thực tiễn đặt ra cho Việt Nam	Nguyễn Thị Xuân Nhi, Đoàn Thị Ngọc Trân, Nguyễn Huỳnh Yến Nhi, Nguyễn Hoàng Xuân Phương	TS. Lương Khải Ân, ThS. Lê Thị Đào	Luật	Hành chính - Pháp lý	
28	Nghiên cứu phối chế sản phẩm gel tẩy tế bào chết từ chiết xuất vỏ quả dứa (<i>Ananas comosus</i> L.)	Dư Đức Minh Thành, Trần Sang Thiên Phú, Trần Dương Thuỳ Trang, Nguyễn Ngọc Minh Trang, Lý Thị Cẩm Tú	TS. Lê Thị Hồng Thúy	Công nghệ hoá học	Hóa học	
29	Nghiên cứu quy trình tách lignin từ xơ dừa (<i>Cocos nucifera</i> L.) bằng dung môi eutectic sâu (DES) ứng dụng trong gác kháng khuẩn	Trương Đạt Khang, Đỗ Ái Phương Ngọc, Nguyễn Thành Nhân	ThS. Đoàn Thị Minh Phương, ThS. Võ Phạm Phương Trang	Công nghệ hoá học	Hóa học	
30	Chế tạo vật liệu composite kiểm tính nền tro bay - zeolite - carbon ứng dụng hấp phụ kim loại nặng (Pb) và lưu trữ CO ₂	Nguyễn Phạm Hoàng Nhân, Vương Trúc Vy, Võ Văn Duy, Đỗ Thanh Danh	PGS.TS. Nguyễn Học Thắng, ThS. Nguyễn Anh Tú	Công nghệ hoá học	Hóa học	
31	Tối ưu quy trình chiết cao giàu chlorogenic acid từ lá dương xỉ (<i>Polypodium Leucotomos</i>) ứng dụng phối trộn kem chống nắng	Phạm Thị Phương Trang, Nguyễn Thị Kim Hạnh, Nguyễn Thị Tinh, Đỗ Ngọc Nhân, Hồng Minh Anh	ThS. Võ Phạm Phương Trang, ThS. Đoàn Thị Minh Phương	Công nghệ hoá học	Hóa học	
32	Nghiên cứu trích ly thu nhận hydrosol và tinh dầu hương nhu tía (<i>Ocimum tenuiflorum</i> L.) định hướng ứng dụng trong mỹ phẩm hỗ trợ trị mụn trứng cá	Đinh Thị Tâm Như, Nguyễn Thị Bích Ngân, Nguyễn Trần Kim Hoàng, Trần Sang Thiên Quý	TS. Nguyễn Thị Lương, TS. Phan Thị Thanh Diệu	Công nghệ hoá học	Hóa học	
33	Phát triển vật liệu gốm áp điện không chì nền perovskite với hiệu suất lưu trữ năng lượng cao sử dụng phụ gia biến tính pha thủy tinh từ rác thải pin mặt trời	Nguyễn Ngọc Thiện, Thạch Nguyễn Phúc Khương, Trần Thị Phương Nghi, Lê Phong Phú, Nguyễn Chí Bảo	PGS.TS. Nguyễn Học Thắng, ThS. Trương Bách Chiến	Công nghệ hoá học	Hóa học	
34	Nghiên cứu quy trình sản xuất dịch chiết từ trái vả (<i>Ficus auriculata</i>)	Phạm Thị Phương Linh, Lê Ngọc Như, Dương Lê Thảo Nguyên, Nguyễn Phú Quý	ThS. Phạm Thị Mỹ Tiên	Công nghệ thực phẩm	Hóa học	
35	Nghiên cứu thành phần hóa học của cao chiết cây chó đẻ <i>Baeckea frutescens</i> L. bằng sắc ký khối phổ GC-MS và molecular docking	Phan Thị Kiều Diễm, Mai Mỹ Đình, Nguyễn Hoàng Khang	ThS. Trần Hoàng Ngâu	Sinh học và Môi Trường	Hóa học	

36	English majors' perceptions of ethics and information verification in AI-assisted academic writing at tertiary level	Nguyễn Trần Mai Quyên, Nguyễn Thị Thanh Bình, Hồ Thị Mỹ Kim, Nguyễn Thị Anh Thư, Lưu Thị Minh Tâm	ThS. Bùi Thị Hòa	Ngoại ngữ	Khoa học giáo dục	
37	Ảnh hưởng của hình - âm - nghĩa trong quá trình ghi nhớ chữ Hán của sinh viên năm nhất ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh	Võ Hoàng Hải Đăng	TS. Võ Thị Quỳnh Trang	Ngoại ngữ	Khoa học giáo dục	
38	Phân tích lỗi sai thường gặp của K14 chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc khi học môn Biên dịch thương mại	Phạm Thanh Yến, Dương Thị Diệu, Đồng Thị Thu Hiền	TS. Nguyễn Thụy Mai Hân	Ngoại ngữ	Khoa học giáo dục	
39	The use of short stories to improve English essay writing among freshman English majors at Ho Chi Minh City University of Industry and Trade	Nguyễn Hà Huy Thắng	TS. Đinh Văn Sơn	Ngoại ngữ	Khoa học giáo dục	
40	Digital Fabric Atlas – Thư viện mẫu vải số phục vụ học tập và sản xuất	Huỳnh Cẩm Loan, Đỗ Thị Ngọc Kiều, Bùi Thị Phương Loan	TS. Trần Thị Anh Đào	Công nghệ May và Thời trang	Khoa học giáo dục	
41	Nghiên cứu quy trình chiết xuất Pectin từ phụ phẩm nông nghiệp	Trần Nguyễn Anh Chi, Đặng Văn Anh, Hoàng Quốc Toàn, Bùi Bích Ngọc Nguyễn, Nguyễn Bảo Thanh Ngọc	TS. Võ Thúy Vi	Công nghệ hoá học	Khoa học nông nghiệp	
42	Nghiên cứu quá trình vi bao astaxanthin từ vỏ tôm và bước đầu ứng dụng chế phẩm astaxanthin trong thực phẩm	Lê Văn Hiếu, Trương Công Nhật Tùng, Trần Thùy Phúc, Huỳnh Đặng Quỳnh Trâm, Nguyễn Từ Lâm	ThS. Trần Chí Hải	Công nghệ thực phẩm	Khoa học nông nghiệp	
43	Phân lập, tuyển chọn một số chủng <i>Bacillus</i> sp. có hoạt tính sinh học và đánh giá ảnh hưởng đến sinh trưởng cây cà chua (<i>Solanum lycopersicum</i>)	Nguyễn Ngọc Bảo Đăng, Nguyễn Lê Thanh Hương, Trần Anh Thư, Nguyễn Thị Kiều My, Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	TS. Hồ Viết Thế, ThS. Đào Thị Mỹ Linh	Sinh học và Môi Trường	Khoa học nông nghiệp	
44	Nghiên cứu khả năng tận dụng cám lúa mì làm môi trường nuôi cấy <i>Bacillus megaterium</i> nhằm thu nhận sinh khối ứng dụng trong công nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi	Trần Thanh Giàu, Nguyễn Thị Ngọc Hiếu, Hồ Xuân Hương, Trần Thanh Phúc	TS. Phạm Thị Phương Thùy	Sinh học và Môi Trường	Khoa học nông nghiệp	
45	Nghiên cứu chế tạo nhựa sinh học từ phụ phẩm nông nghiệp	Lê Thị Cẩm Tú, Trần Thị Ngọc Bích, Nguyễn Võ Mỹ Anh, Phan Nguyễn Minh Tâm, Phan Lê Tuấn An	GS.TS. Nguyễn Tấn Phong, TS. Nguyễn Đức Đạt Đức	Sinh học và Môi Trường	Khoa học nông nghiệp	
46	Xây dựng quy trình PCR để phân biệt cỏ sâu (<i>Talinum palniculatum</i>) và cỏ sâu ba cạnh (<i>Talinum fruticosum</i>)	Lý Giai Thành, Nguyễn Văn Tuấn, Đặng Thị Thùy Linh	PGS.TS. Hồ Viết Thế, ThS. Ngô Thị Kim Anh	Sinh học và Môi Trường	Khoa học nông nghiệp	

47	Sự sẵn sàng chuyển đổi sang lối sống xanh của sinh viên đại học tại Thành phố Hồ Chí Minh: Kiểm định thang đo RTCS và vai trò trung gian của ý định thực hiện lối sống xanh	Trần Thị Mai Anh, Hồ Nguyễn Hà Chi, Vũ Thị Hà Phương	TS. Trần Tuấn Anh	Quản trị kinh doanh	Khoa học xã hội	
48	Các yếu tố ảnh hưởng đến nhận thức về chuyển đổi số và năng lực tự học suốt đời của sinh viên Trường Đại học Công Thương Thành phố Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Lê Ngọc Trâm, Lê Thị Kiều Oanh, Phạm Thị Mỹ Duyên, Lê Văn Vũ	TS. Nguyễn Thị Minh Phương	Quản trị kinh doanh	Khoa học xã hội	
49	Các yếu tố thúc đẩy nội dung do người dùng tạo về EatClean trên mạng xã hội: Vai trò của chiến lược truyền thông, giá trị xã hội và sự gắn kết khách hàng	Nguyễn Dương Gia Lâm, Phạm Nguyễn Hoàng Kim, Lê Dương	TS. Lê Thị Thanh Hà	Quản trị kinh doanh	Khoa học xã hội	
50	Tác động của trách nhiệm xã hội doanh nghiệp và xu hướng tiêu dùng xanh đến lòng trung thành của người tiêu dùng trẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Quỳnh Giang, Phan Thị Mỹ Kiều, Lê Văn Vũ	TS. Nguyễn Thị Minh Phương	Quản trị kinh doanh	Khoa học xã hội	
51	Video ngắn và hành vi tiêu dùng mỹ phẩm của thế hệ Z: Vai trò của niềm tin và tình yêu thương hiệu	Phạm Thị Cẩm Tiên, Chu Kim Gun, Huỳnh Thị Thiên Trâm, Võ An Khang, Lê Công Sang	TS. Lê Thị Thanh Hà, ThS. Nguyễn Thụy Cẩm Hương	Quản trị kinh doanh	Khoa học xã hội	
52	Nghiên cứu tác động của chuyển đổi số đến hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại tại Việt Nam	Bùi Lê Uyên Nhi, Nguyễn Thành Đô, Trần Thanh Hưng, Trần Thị Yến Duyên, Nguyễn Minh Tài	TS. Bùi Hồng Điệp	Tài chính - Kế toán	Khoa học xã hội	
53	Phân tích tác động của ESG đến tăng trưởng doanh thu và tăng trưởng lợi nhuận của top 30 doanh nghiệp thực hiện báo cáo phát triển bền vững tại Việt Nam	Huỳnh Trần Tina, Phạm Thị Huyền Trang, Trần Thị Tứ, Ngô Trần Thúy Linh, Nguyễn Thị Đoan Trang	ThS. Phan Thị Minh Phương	Tài chính - Kế toán	Khoa học xã hội	
54	Tác động của công nghiệp hóa, đô thị hóa và toàn cầu hóa đến sự phát triển con người ở Việt Nam	Phạm Thị Hồng Ngọc, Đào Thị Phương Ngân, Nguyễn Khánh Toàn	PGS.TS. Bùi Hoàng Ngọc	Thương mại	Khoa học xã hội	
55	Các yếu tố tác động đến phát triển kinh tế số tại các quốc gia khu vực Đông Nam Á và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	Nguyễn Thị Như Thùy, Ngô Thái Dương	TS. Bùi Quốc Việt	Thương mại	Khoa học xã hội	
56	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng phương thức thanh toán mua trước trả sau (BNPL) trong mua sắm trực tuyến của người tiêu dùng tại Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Ngọc Ván, Hồ Thị Cẩm Tiên, Phùng Thị Thủy Như, Nguyễn Quang Phát Huy	TS. Nguyễn Thị Bích Thủy	Quản trị kinh doanh	Kinh tế	

57	Ảnh hưởng của Logistics xanh đến Sự hài lòng và Sự trung thành của thể hệ trẻ tại Thành phố Hồ Chí Minh trong mua sắm trực tuyến	Nguyễn Thị Cẩm Nhung, Nguyễn Lê Hồng Phương, Nguyễn Trần Lệ Quyên	TS. Trần Tuấn Anh	Quản trị kinh doanh	Kinh tế	
58	Vai trò của fintech xanh trong việc thúc đẩy bền vững môi trường tại Việt Nam thông qua các dự án ESG	Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Đăng Khôi, Mai Khánh Duy, Dương Thị Ngọc Anh	TS. Phạm Anh Tuấn, ThS. Lương Quế Chi	Tài chính - Kế toán	Kinh tế	
59	Ảnh hưởng của quá trình phát triển các doanh nghiệp Fintech đến sự ổn định của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam	Võ Văn Bình, Nguyễn Thanh Hóa, Nguyễn Tuyết Anh, Bùi Nguyễn Minh Thư, Nguyễn Thái Thùy Anh	TS. Lê Trương Niệm	Tài chính - Kế toán	Kinh tế	
60	Nghiên cứu chính sách thuế xanh nhằm thúc đẩy phát triển bền vững ở Việt Nam	Bùi Nguyễn Minh Thư, Nguyễn Thái Thùy Anh, Huỳnh Ánh Nguyệt, Hồ Thị Thanh Tuyền, Nguyễn Phúc Gia Hòa	TS. Bùi Hồng Điệp	Tài chính - Kế toán	Kinh tế	
61	Tác động của chuyển đổi số đến khả năng sinh lời của ngân hàng thương mại tại Việt Nam	Nguyễn Hữu Nhật Phi, Sầm Thị Tường Vy, Lê Hồng Duyên, Hồ Nhật Trâm, Nguyễn Thị Bảo Giang	ThS. Võ Thị Thúy Hằng	Tài chính - Kế toán	Kinh tế	
62	Tác động của hiểu biết tài chính đến ý định sử dụng dịch vụ Fintech của Ngân hàng Thương Mại đối với thể hệ Z tại Thành phố Hồ Chí Minh	Bùi Phước Bảo Hân, Nguyễn Thị Minh Thư, Lê Nguyễn Như Quỳnh, Trần Tiểu Yến, Nguyễn Lê Tuyết Nhi	TS. Nguyễn Văn Tuấn	Tài chính - Kế toán	Kinh tế	
63	Tín dụng xanh và hiệu quả tài chính của các ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam: Vai trò điều tiết của quy mô	Đinh Thị Bích Ngọc, Trần Đông Trường, Phạm An Khương, Đinh Thị Kiều Oanh, Nguyễn Nhật Hạ Tin	PGS.TS. Trần Phước, ThS. Bùi Thế Sang	Tài chính - Kế toán	Kinh tế	
64	Tác động của dịch vụ mua trước, trả sau (BNPL) đến hành vi mua sắm bốc đồng và rủi ro tài chính của thể hệ Z: Bằng chứng thực nghiệm tại Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Lê Thanh Trúc, Nguyễn Ngọc Duy Anh, Nguyễn Thị Như Ý, Bùi Thị Kiều Tiên, Trương Quang Thanh Phúc		Tài chính - Kế toán	Kinh tế	
65	Ảnh hưởng của Greenwashing đến ý định mua hàng xanh của người tiêu dùng tại Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Thanh Tân, Trần Thị Mai Quỳnh, Lê Thị Triệu Vi, Nguyễn Hoàng Mai Duyên	ThS. Nguyễn Lương Ngân	Thương mại	Kinh tế	
66	Khảo sát ảnh hưởng của lực ép tinh đến ứng xuất dư và chiều sâu nén trong quá trình cán siêu âm bề mặt hợp kim nhôm 6061	Phan Trần Nhất Huy, Lê Trung Hiếu	ThS. Phan Hoàng Phụng	Công nghệ cơ khí	Kỹ thuật công nghệ	
67	Thiết kế và chế tạo robot sơn tường tự động	Phan Chí Bảo, Nguyễn Hồng Khánh, Nguyễn Phạm Hữu Quyền, Nguyễn Văn Nhân	TS. Huỳnh Ngọc Thái	Công nghệ cơ khí	Kỹ thuật công nghệ	
68	Thiết và thi công mô hình pha chế cà phê tự động	Phan Tấn Phát	TS. Lê Thành Tới	Công nghệ Điện - Điện tử	Kỹ thuật công nghệ	

69	Thiết kế, thi công hệ thống ATS dùng LOGO SIEMENS giám sát qua tin nhắn	Huỳnh Gia Bảo	TS. Lê Thanh Hiền	Công nghệ Điện - Điện tử	Kỹ thuật công nghệ	
70	Thiết kế mô hình cánh tay giải khối Rubik 3x3 cơ bản	Vũ Tăng Ba, Phạm Văn Trường An, Phan Quốc Bảo	ThS. Dương Văn Khải	Công nghệ Điện - Điện tử	Kỹ thuật công nghệ	
71	Thiết kế hệ thống điều khiển lực căng thu xả cuộn	Trần Thanh Tiến	TS. Nguyễn Phú Công	Công nghệ Điện - Điện tử	Kỹ thuật công nghệ	
72	Cánh tay điện tử hỗ trợ sinh hoạt cho người khuyết tật sử dụng EMG sensor kết hợp điều khiển bằng giọng nói	Trần Gia Bảo, Trần Thanh Việt	TS. Lê Thanh Hiền	Công nghệ Điện - Điện tử	Kỹ thuật công nghệ	
73	Hệ thống đo lường và cảnh báo bụi ứng dụng công nghệ IoT	Huỳnh Thiện Bảo	TS. Lê Thanh Hiền	Công nghệ Điện - Điện tử	Kỹ thuật công nghệ	
74	Khảo sát và xây dựng quy trình huấn luyện mô hình nhận dạng độ nhàu vải nhí phân bằng Teachable Machine	Nguyễn Thị Thu Lai, Bùi Thị Yến Nhi	TS. Trần Thị Anh Đào, ThS. Nguyễn Mai Thanh Thảo	Công nghệ May và Thời trang	Kỹ thuật công nghệ	
75	Ứng dụng multiplex PCR phát hiện nhanh và đồng thời các loài tảo lam (<i>Cyanobacteria</i>) tại khu vực Rừng Sác, Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Hương Giang, Cao Ngọc Lê Huy, Huỳnh Ngọc Băng, Nguyễn Thành Phát, Hồ Đặng Minh Trâm	ThS. Nguyễn Thành Luân	Sinh học và Môi Trường	Sinh học	
76	Nghiên cứu khả năng thích nghi và khoáng hóa của chủng <i>Sporosarcina pasteurii</i> trong môi trường nước biển nhân tạo ứng dụng ổn định nền cát hướng tới giảm thiểu xói mòn ven biển	Đặng Nguyễn Quang Thiện, Nguyễn Thị Cẩm Tiên, Nguyễn Đa Gia Bảo, Nguyễn Văn Hiền, Tống Thị Phương Anh	TS. Nguyễn Phạm Hương Huyền	Sinh học và Môi Trường	Sinh học	
77	Nghiên cứu tuyển chọn chủng vi khuẩn lam có tiềm năng sinh lipid cao phân lập trên lá cây đước tại Vàm Sát (Cần Giờ) Thành phố Hồ Chí Minh	Cao Ngọc Lê Huy, Nguyễn Hương Giang, Huỳnh Ngọc Băng, Nguyễn Thành Phát, Hồ Đặng Minh Trâm	ThS. Nguyễn Thành Luân	Sinh học và Môi Trường	Sinh học	
78	Nghiên cứu đặc tính điện hóa của graphene oxit có nguồn gốc từ pin thái	Nguyễn Thị Như Quỳnh, Nguyễn Thế Quyền, Phạm Thị Thy Khánh, Nguyễn Phương Quỳnh	TS. Đặng Văn Diễm	Sinh học và Môi Trường	Tài nguyên và Môi trường	
79	Nghiên cứu khả năng chuyển hoá dầu ăn đã qua sử dụng thành biodiesel	Lý Nhật Kim Hương, Lê Thị Ngọc Anh, Từ Huy	ThS. Phạm Duy Thanh	Sinh học và Môi Trường	Tài nguyên và Môi trường	
80	Đánh giá khả năng loại bỏ N, P trong nước kênh của mô hình FTW kết hợp vật liệu than củi và vỏ hàu thái bỏ	Lê Thị Kim Ngân, Vũ Đức Anh, Nguyễn Quỳnh Hương, Nguyễn Thị Huyền Thương	ThS. Phạm Ngọc Hòa, TS. Võ Thị Kim Quyên	Sinh học và Môi Trường	Tài nguyên và Môi trường	
81	Đánh giá hiện trạng phát sinh vi nhựa từ các nguồn nước thải khác nhau trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Phạm Phước An, Nguyễn Xương Gia Hân, Vũ Phan Kim Ngân	TS. Võ Thị Kim Quyên, ThS. Phạm Ngọc Hòa	Sinh học và Môi Trường	Tài nguyên và Môi trường	

82	Thiết kế và khảo sát ý định mua hàng của người tiêu dùng đối với sản phẩm áo khoác thời trang chống thấm nước dành cho trẻ em	Nguyễn Nhật Khánh, Lê Thái Khánh Vy, Quách Hoàng Vỹ, Trần Nguyễn Gia Hân	TS. Phạm Hồ Mai Anh, TS. Nguyễn Thị Như Lan	Công nghệ May và Thời trang	Văn hóa - Nghệ thuật	
83	Thiết kế trang phục áo dài trình diễn từ vải linen lấy ý tưởng từ lông đèn trung thu việt nam	Nguyễn Thị Thuý Dương, Lâm Tuyết Nghi	TS. Vũ Huyền Trang, ThS. Lê Thị Mộng Trang	Công nghệ May và Thời trang	Văn hóa - Nghệ thuật	
84	Nghiên cứu nguồn màu tự nhiên nhạy pH ứng dụng vào tạo dựng hoạ tiết mang phong cách tranh Đông Hồ trên sản phẩm thời trang	Trần Thành Long, Nguyễn Thị Kim Ngọc	TS. Nguyễn Thị Như Lan	Công nghệ May và Thời trang	Văn hóa - Nghệ thuật	
85	Nghiên cứu tái chế vải jean trong thiết kế và phát triển áo dài cách tân bằng kỹ thuật đan lát truyền thống	Nguyễn Duy Tân, Đỗ Thị Phương Anh, Nguyễn Bảo Ngân, Phùng Trung Nghĩa	ThS. Nguyễn Thị Kim Thanh, ThS. Nguyễn Mai Thanh Thảo	Công nghệ May và Thời trang	Văn hóa - Nghệ thuật	
86	Nghiên cứu ứng dụng nghệ thuật Mosaic từ vật liệu tái chế vào thiết kế trang phục đa năng	Hồ Ngọc Ánh Tuyết, Huỳnh Thị Minh Thư	TS. Nguyễn Thị Như Lan	Công nghệ May và Thời trang	Văn hóa - Nghệ thuật	
87	Vai trò của nội dung do người dùng tạo (UGC) trên mạng xã hội đến quyết định du lịch nông thôn thực tế của Gen Z tại Miền Tây	Trịnh Nguyễn Uyên Thi, Huỳnh Việc Nhật Quỳnh, Lưu Quỳnh Anh, Phạm Ánh Minh	TS. Thân Trọng Thụy	Du lịch và Ẩm thực	Văn hóa - Nghệ thuật	
88	Thiết kế giải pháp “Rubik QR” ứng dụng trò chơi hóa để quảng bá và bảo tồn ẩm thực truyền thống cho Gen Z tại Thành phố Hồ Chí Minh	Hồ Nguyễn Thanh Tân, Lê Huỳnh Thanh Thư, Đoàn Thị Mỹ Tiên, Nguyễn Mai Trúc Phương	TS. Trương Thị Lan Hương	Du lịch và Ẩm thực	Văn hóa - Nghệ thuật	
89	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định trở lại của khách hàng Gen Z: Trường hợp khách hàng lưu trú homestay tại Đà Lạt	Trần Thị Thanh Nga, Nguyễn Thị Thùy Duyên	TS. Phạm Minh Luân, ThS. Trần Việt Hòa	Du lịch và Ẩm thực	Văn hóa - Nghệ thuật	
90	Tích hợp văn hóa võ thuật trong tổ chức du lịch đêm tại bến Bạch Đằng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	Đỗ Hoàng Minh Lân	TS. Đinh Thiện Phương, ThS. Hồ Thị Diệu Hiền	Du lịch và Ẩm thực	Văn hóa - Nghệ thuật	



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC EURÉKA
LẦN THỨ 28 NĂM 2026**

1. Tên công trình:

.....
.....

☐ Đánh dấu chọn nếu công trình nghiên cứu từ những vấn đề gợi ý, đặt hàng của doanh nghiệp, cơ quan hoặc các tổ chức, cá nhân. (gửi kèm đơn, công văn hoặc hợp đồng đặt hàng)

2. Lĩnh vực nghiên cứu (ghi theo thể lệ Giải thưởng):

.....

Chuyên ngành đăng kí dự thi (ghi theo thể lệ Giải thưởng):

.....

3. Tóm tắt công trình, những vấn đề mới (không quá 100 từ):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Giảng viên hướng dẫn (GVHD): không quá 02 người

Thông tin giảng viên hướng dẫn 1:

Họ tên GVHD 1:

Học hàm/học vị GVHD 1:

Chức vụ GVHD 1: Giảng viên

Email GVHD 1:@huit.edu.vn

Số điện thoại GVHD 1:

Đơn vị công tác GVHD 1: Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

Thông tin giảng viên hướng dẫn 2 (nếu có):

Họ tên GVHD 2:

Học hàm/học vị GVHD 2:

Chức vụ GVHD 2: Giảng viên

Email GVHD 2:@huit.edu.vn

Số điện thoại GVHD 2:

Đơn vị công tác GVHD 2: Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

5. Tác giả, nhóm tác giả (không quá 5 người):

▪ Tác giả 1:

Ảnh 3x4
(đóng dấu
giáp lai)

- Họ và tên:.....
- Nam/nữ:
- Ngày/tháng/năm sinh:
- Sinh viên năm:
- Số CCCD:
- Ngày cấp CCCD:
- Nơi cấp CCCD:.....
- Điện thoại liên hệ:.....
- Email:.....
- Ngành học:.....
- Khoa:.....
- Trường: Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ trường: Số 140, Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ liên hệ thí sinh:.....

▪ Tác giả 2:

Ảnh 3x4
(đóng dấu
giáp lai)

- Họ và tên:.....
- Nam/nữ:
- Ngày/tháng/năm sinh:
- Sinh viên năm:
- Số CCCD:
- Ngày cấp CCCD:
- Nơi cấp CCCD:.....
- Điện thoại liên hệ:.....
- Email:.....
- Ngành học:.....
- Khoa:.....
- Trường: Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ trường: Số 140, Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ liên hệ thí sinh:

▪ **Tác giả 3:**

Ảnh 3x4
(đóng dấu
giáp lai)

- Họ và tên:

- Nam/nữ:

- Ngày/tháng/năm sinh:

- Sinh viên năm:

- Số CCCD:

- Ngày cấp CCCD:

- Nơi cấp CCCD:

- Điện thoại liên hệ:

- Email:

- Ngành học:

- Khoa:

- Trường: Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ trường: Số 140, Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ liên hệ thí sinh:

▪ **Tác giả 4:**

Ảnh 3x4
(đóng dấu
giáp lai)

- Họ và tên:

- Nam/nữ:

- Ngày/tháng/năm sinh:

- Sinh viên năm:

- Số CCCD:

- Ngày cấp CCCD:

- Nơi cấp CCCD:

- Điện thoại liên hệ:

- Email:

- Ngành học:

- Khoa:

- Trường: Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ trường: Số 140, Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ liên hệ thí sinh:

▪ **Tác giả 5:**

Ảnh 3x4
(đóng dấu
giáp lại)

- Họ và tên:
- Nam/nữ:
- Ngày/tháng/năm sinh:
- Sinh viên năm:
- Số CCCD:
- Ngày cấp CCCD:
- Nơi cấp CCCD:
- Điện thoại liên hệ:
- Email:
- Ngành học:
- Khoa:
- Trường: Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ trường: Số 140, Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ liên hệ thí sinh:

6. Cam kết của tác giả, nhóm tác giả: Tôi xin cam đoan đề tài này là công trình nghiên cứu khoa học của tôi *(hoặc nhóm chúng tôi)*. Các số liệu, kết quả nêu trong đề tài là trung thực và có nguồn gốc. Chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước Ban Tổ chức Giải thưởng và pháp luật về kết quả nghiên cứu đề tài này.

Xác nhận của đại diện nhà trường
TM. Ban Tổ chức cấp trường
(ký tên, đóng dấu)

Tác giả/Trưởng nhóm
(ký tên, ghi rõ họ tên)

THÀNH ĐOÀN
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẠI HỌC QUỐC GIA
TP. HỒ CHÍ MINH

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TP. HỒ CHÍ MINH

**CÔNG TRÌNH DỰ THI
GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC EURÉKA
LẦN THỨ 28 NĂM 2026**

TÊN CÔNG TRÌNH:

LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU: (Ghi đúng theo thể lệ Giải thưởng)

CHUYÊN NGÀNH: (Ghi đúng theo thể lệ Giải thưởng)

Mã số công trình.....
(Phần này do BTC Giải thưởng ghi)

Ghi chú: Không ghi tên trường, tên sinh viên thực hiện, giáo viên hướng dẫn ở trang bìa và trong toàn bộ các trang của đề tài nghiên cứu. Đề nghị sinh viên ghi rõ công trình nghiên cứu thuộc lĩnh vực, nhóm ngành nào theo thể lệ Ban tổ chức và **xóa phần ghi chú này.**